

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:186/2020/HS-ST.

Ngày 02/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hưng.

2/ Bà Nguyễn Thị Bình.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoài Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Tinh – Kiểm sát viên.

Ngày 02/7/2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 176/2020/HSST, ngày 12/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Khắc D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/7/1993; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Liên gia 0, tổ dân phố 0, phường Kh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 8/12; Tiền án: Không; tiền sự: có 01 tiền sự; Con ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1962 và con bà Phạm Thị L, sinh năm 1964. Hiện trú tại: Tổ dân phố 0, phường Kh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Gia đình bị cáo có 6 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân bị cáo:

Ngày 24/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Ngày 11/5/2014 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích).

Ngày 31/8/2017 bị Chủ tịch UBND phường Kh, thành phố B ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 30/11/2017 chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 16/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/4/2019 chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về địa phương sinh sống. Ngày 14/3/2020 có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/3/2020 đến nay (có mặt)

Người bị hại: Anh Đặng Ngọc H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 00 M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Liên gia 0, tổ dân phố 0, phường Kh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định và cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Khắc D đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 2 giờ ngày 14/3/2020 D một mình đi đến nhà anh Đặng Ngọc H ở phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì phát hiện không có người trông coi. D trèo qua tường rào bên phải nhà vào trong sân thấy chiếc xe ô tô hiệu Chevrolet Spark, màu đỏ, biển số 47A- 176.46 của anh H không khóa nên D mở cửa xe lấy một mũ lưỡi trai bằng vải màu đen đội lên đầu. Sau đó D đi vào đường luồng bên trái căn nhà thấy cửa sổ phòng khách mở, D thò tay vào cửa lấy trộm một áo khoác gió hiệu The North Pace, màu xanh rồi mặc lên người. Kiểm tra trong túi áo khoác D phát hiện có chùm chìa khóa nhà anh H nên mở cửa hông đột nhập vào phòng khách lấy trộm số tiền 6.500.000đồng bên trong chiếc ví da đang để trên ghế Sofa rồi tẩu thoát. Trên đường đi D vứt mũ lưỡi trai và áo khoác bên đường (không rõ địa điểm). Số tiền trộm cắp D tiêu xài cá nhân hết. Ngày 27/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã triệu tập D lên làm việc. Tại đây D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 anh Đặng Ngọc H đã nhận đủ số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) do gia đình bị cáo bồi thường, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 65/KL-HĐĐG ngày 02/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thành phố Buôn Ma Thuột đã kết luận:

- + 01 áo khoác gió nhãn hiệu The North Pace, màu xanh, trị giá 70.000đ;
- + 01 mũ lưỡi trai bằng vải không rõ nhãn hiệu, màu đen, trị giá 30.000đ.

Cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 12/6/20120 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố Nguyễn Khắc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Khắc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc D mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

*** Biện pháp tư pháp:**

- Về vật chứng vụ án: Đối với số tài sản mà bị cáo đã trộm cắp bao gồm 01 áo khoác gió màu xanh nhãn hiệu The North Pace; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen trong quá trình điều tra không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự ghi nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Đặng Ngọc H số tiền 6.500.000đ. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo, người bị hại không tranh luận lại với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khắc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay về phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Khắc D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những đã chiếm đoạt trái phép tài sản của người bị hại mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại

địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Song với ý thức chấp hành pháp luật kém, mục đích tư lợi cá nhân chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động. Bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà anh Đặng Ngọc H lấy trộm của anh H số tiền 6.500.000đ; 01 áo khoác gió nhãn hiệu The North Pace; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen. Tổng trị giá tài sản là 6.600.000đ. Hành vi của bị cáo ngoài xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh H nói riêng còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố B. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản và có tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì vậy HĐXX cần áp dụng mức án phù hợp và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có môi trường cải tạo tốt, thành người có ích cho gia đình xã hội sau này. .

[5] Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và gây thiệt hại không đáng kể, sau khi phạm tội đã vận động gia đình bồi thường gần đầy đủ cho người bị hại là anh Đặng Ngọc H và đã được anh H làm đơn xin bãi nại cho bị cáo, tại phiên tòa hôm nay người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX áp dụng điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã vận động gia đình bồi thường cho anh Đặng Ngọc H số tiền 6.500.000đ. Xét thấy việc gia đình bị cáo và anh Đặng Ngọc H tự thỏa thuận việc bồi thường như trên là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định của pháp luật. Do vậy HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường nêu trên là thỏa đáng và phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với số tài sản là 01 áo khoác gió nhãn hiệu The North Pace trị giá 70.000đ; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen trị giá 30.000đ. Anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 6.500.000đ mà bà Nguyễn Thị L (mẹ bị cáo) đã bồi thường cho anh H thay bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bà L không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà Lan số tiền đó nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Về vật chứng: Đối với số tài sản là 01 áo khoác gió nhãn hiệu The North Pace; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

[7] Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột thực hành quyền công tố

tại phiên tòa đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo là phù hợp nên HĐXX nên cần được chấp nhận. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo có phần chưa phù hợp nên HĐXX cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Khắc D phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/3/2020.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại anh Đặng Ngọc H số tiền 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khắc D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

